

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y SƠN, TỈNH TUYEN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Huệ;
2. Ông Phạm Văn Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y Sơn, tỉnh TuY Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2019/TLST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/QĐXXST-HS, ngày 17/9/2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Quốc B**, sinh ngày 10/5/1981 tại tỉnh TuY Quang;

Trú tại: thôn CT, xã NK, huyện Y Sơn, tỉnh TuY Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Trần Bá B (đã chết) và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1954; vợ Lê Thị N, sinh năm 1980; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án: 02 tiền án.

- Bản án số 27/2016/HSST ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh TuY Quang xử phạt Trần Quốc B 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc (Ngày phạm tội 27/9/2015).

- Bản án số 35/2016/HSST ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh TuY Quang xử phạt Trần Quốc B 09 tháng tù về tội Đánh bạc (ngày phạm tội 26/3/2016).

Ngày 30/5/2018 B chấp hành xong hình phạt và các quyết định của hai bản án trên.

Tiền sự, nhân T: Không có.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vi Thanh C**, sinh ngày 19/5/1947 tại tỉnh Tuyên Quang;

Trú tại: thôn CD, xã NH, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/10; con ông: Vi Văn L (đã chết) và con bà Lê Thị V (đã chết); vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1949; con: có 07 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1986;

Tiền án: 01 tiền án

- Bản án số 19/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Vi Thanh C 01 năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (C chưa chấp hành xong hình phạt của bản án).

Tiền sự: Không.

Nhân T:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 149 ngày 28/6/2006 của Công an huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang đối với Vi Thanh C về hành vi đánh bạc, hình thức xử phạt tiền 500.000 đồng.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 83 ngày 16/5/2016 của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Vi Thanh C về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Âu Văn T, sinh năm 1978; trú tại: Xóm 02, xã KP, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

2. Anh Lâm Văn P, sinh năm 1983; trú tại: Thôn ĐR, xã NH, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

3. Anh Trần Ngọc Y, sinh năm 1978; trú tại: Thôn VV, xã PL, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/6/2019, Trần Quốc B (sinh năm 1981, trú tại thôn CT, xã NK, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang), Trần Ngọc Y (sinh năm 1978, trú tại thôn VV, xã PL, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang), Âu Văn T (sinh năm 1978, trú tại xóm 2, xã KP, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang) và Lâm Xuân P (sinh năm 1983, trú tại thôn ĐR, xã NH, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang) đến nhà Vi Thanh C (sinh năm 1947, trú tại thôn CD, xã NH, huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang) chơi. Ngồi uống nước một lúc thì C, B, Y, T, P rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền (không xác định được người khởi xướng). Sau đó, tất cả đi vào gian phòng phía sau nhà C để đánh bạc, C chuẩn bị 01 bộ bài chắn, 01 đĩa sứ đặt xuống nền nhà rồi ngồi chia bài cho B, Y, T, P đánh bạc. Trước khi chơi, P và C cùng nhau góp tiền (P

góp 500.000 đồng, C góp 200.000 đồng), P là người đứng ra trực tiếp đánh bạc, C là người C và trả tiền thắng thua sau mỗi ván bạc. Hình thức đánh bạc: Vì Thanh C sử dụng bộ bài chắn gồm 100 quân (gồm các quân từ nhất, nhị, tam... đến bát, cửu, chi chi, tương ứng với các số từ 1 đến 10) chia làm 05 phần, mỗi người 19 quân, còn lại 05 quân bài đặt vào đĩa sứ. Mỗi người chơi đến lượt mình sẽ C một trong năm phần bài dưới chiếu gộp cùng 05 quân bài đặt trên đĩa sứ, gọi là “nọc” rồi rút ra một quân bài ở “nọc” thả xuống 01 trong 04 phần bài còn lại, đồng thời lật ngửa quân bài đó lên đếm ngược chiều kim đồng hồ để tìm ra người C cái. Người C cái đánh trước theo thứ tự từ phải sang trái, nếu người ngồi liền kề “ăn” thì nhặt lá bài đó đặt trước mặt rồi hạ lá bài ở trên tay xuống (gọi là chắn hoặc cạ) và đánh lá bài bất kỳ C ở trên tay cho người kế tiếp. Nếu không ăn thì người chơi sẽ tự bốc một lá bài ở “nọc” lên và ngửa lên mặt chiếu phía tay phải người đó, nếu “ăn” thì hạ quân bài trên tay xuống, đề lên quân bài vừa ăn, rồi đánh một quân bài bất kỳ trên tay cho người ngồi liền kề bên tay phải. Nếu không “ăn” thì hô “dưới” để người ngồi liền kề bên tay phải có thể “ăn” hoặc bốc bài ở “nọc”. Cứ như vậy đến khi có người chơi “ù” hoặc bốc hết bài ở “nọc” mà không có người “ù” thì ván bạc kết thúc. Các đối tượng quy định, người có bài “ù” sẽ được những người chơi còn lại trả 20.000 đồng và được bốc “cái” ở ván sau. Ngoài ra, căn cứ vào bài người “ù” có “cước” (tức là trên bài có Tôm hoặc Lèo... được tính là một Dịch), mỗi người chơi phải trả thêm cho người có bài “ù” cứ mỗi một “dịch” 10.000 đồng.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ để ăn cơm trưa. Khi tất cả lên gian khách nhà C thì tổ công tác Công an huyện Y Sơn đến kiểm tra, lập B bản xác minh nguồn tin về tội phạm và yêu cầu các đối tượng về trụ sở Công an huyện Y Sơn làm việc. Về vật chứng, thu giữ tại gian phòng phía sau nhà C 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài, 01 đĩa sứ màu trắng; C, B, Y, T tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc lần lượt là 210.000 đồng, 290.000 đồng, 850.000 đồng và 1.150.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc như sau:

- Bị cáo Trần Quốc B sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thua 10.000 đồng còn 290.000 đồng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

- Bị cáo Vi Thanh C là người chia bài cho mọi người đánh bạc; có 200.000 đồng góp chung với số tiền 500.000 đồng của Lâm Xuân P để đánh bạc. P là người trực tiếp đánh bạc còn C trực tiếp trả tiền thắng thua sau mỗi ván chơi. Tổng cộng 700.000 đồng, P đánh nhiều ván thua 490.000 đồng, còn 210.000 đồng C đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

- Trần Ngọc Y sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng 50.000 đồng, đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 850.000 đồng.

- Âu Văn T sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván thắng 450.000 đồng, đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 1.150.000 đồng.

- Lâm Xuân P có 500.000 đồng đưa hết cho C để chung tiền đánh bạc, chưa được chia tiền thắng thua thì bị Công an phát hiện.

Tổng số tiền Trần Quốc B, Vi Thanh C và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền trên Cơ quan điều tra đã nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện Y Sơn để giải quyết theo quy định.

Trên cơ sở hành vi của các bị cáo, ngày 09 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y Sơn, tỉnh Tuy Quang ban hành Cáo trạng số 77/QĐ-VKS-YS truy tố các bị cáo Trần Quốc B, Vi Thanh C có lý lịch nêu trên về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuy bổ: Các bị cáo Trần Quốc B, Vi Thanh C phạm tội Đánh bạc;

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc B từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vi Thanh C từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt còn lại của bản án số 19/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y Sơn, tỉnh Tuy Quang, được quy đổi từ cải tạo không giam giữ sang hình phạt tù là 01 (một) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 07 (bảy) tháng 29 (hai mươi chín) ngày đến 10 (mười) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền Cơ quan điều tra đã thu giữ 2.500.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sù, 01 bộ bài chắn là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuy quyền kháng cáo đối với bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với B bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 23/6/2019 tại nhà của Vi Thanh C (sinh năm 1947, trú tại thôn CD, xã NH, huyện Y Sơn, tỉnh TuY Quang) đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích; Trần Quốc B (sinh năm 1981, trú tại thôn CT, xã NK, huyện Y Sơn, tỉnh TuY Quang) đã có 01 tiền án về tội Tổ chức đánh bạc, 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích. Lại tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền cùng Âu Văn T, Trần Ngọc Y, Lâm Xuân P. Tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 2.500.000 đồng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*), trong đó Trần Quốc B sử dụng 300.000 đồng, Vi Thanh C sử dụng 200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc B, Vi Thanh C đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đánh bạc trái phép là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, cần phải bài trừ, là một trong những nguY nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và cũng là nguY nhân làm suy giảm kinh tế gia đình, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Do vậy, cần phải xử nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với từng hành vi của mỗi bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, để cá thể hóa về hình phạt cần xác định vai trò, mức độ thực hiện tội phạm của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

- Bị cáo Trần Quốc B sử dụng 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc, số tiền đánh bạc lớn hơn bị cáo C; bị cáo C đã chủ động cho các đối tượng và bản T tham gia đánh bạc, bị cáo C là người chia bài cho mọi người đánh bạc và góp 200.000 đồng chung với số tiền 500.000 đồng của Lâm Xuân P để đánh bạc.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: HĐXX thấy trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX thấy rằng các bị cáo trong vụ án đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hành sự; bị cáo Vi Thanh C 72 tuổi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên) để Hội đồng xét xử cân nhắc quyết định hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Căn cứ vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân T của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử hai bị cáo mức hình phạt tù giam Nng bằng nhau là phù hợp.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Vi Thanh C đã bị Toà án nhân dân huyện Y Sơn xét xử về tội đánh bạc, chưa được xoá án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y Sơn, tỉnh Tuy Quang, xử phạt bị cáo Vi Thanh C 01 năm cải tạo không giam giữ, khấu trừ 09 ngày thời gian bị bắt tạm giữ, bị cáo đang trong thời gian chấp hành án thì phạm tội mới. Bị cáo chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ từ ngày 26/4/2019, tính đến ngày xét xử 30/9/2019 bị cáo C đã chấp hành 06 tháng 01 ngày Cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 29 ngày Cải tạo không giam giữ. Quy đổi cứ 03 ngày Cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tù. Bị cáo C còn phải chấp hành 01 tháng 29 ngày tù. Vì vậy cần buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt 01 tháng 29 ngày tù còn lại của Bản án số 19/2019/HS-ST, ngày 12/3/2019 và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo Vi Thanh C là người già, bị cáo B thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra thu giữ tổng số tiền : 2.500.000 đồng. Đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Cơ quan điều tra cũng thu giữ 01 bộ chăn gồm 100 cây, 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với hành vi đánh bạc của Âu Văn T, Trần Ngọc Y, Lâm Xuân P các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng Cơ quan

Công an huyện Y Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các số 223, 224, 225/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 321 Bộ luật hình sự:

TuY bố: Các bị cáo Trần Quốc B, Vi Thanh C phạm tội: Đánh bạc;

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc B** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm o khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Vi Thanh C** 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt còn lại là 01 (một) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù của bản án số 19/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **07 (bảy) tháng 29 (hai mươi chín)** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

9. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ chăn gồm 100 quân bài đã qua sử dụng, 01 đĩa sứ tròn, màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo B bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Y Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y Sơn ngày 17/9/2019 và Ủy nhiệm chi chuyển khoản giữa đơn vị trả tiền ngày lập ngày 18/9/2019 giữa đơn vị trả tiền: Công an huyện Y Sơn và đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án huyện Y Sơn).

10. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuY án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Y Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Vinh – Phạm Văn Ninh

Nguyễn Xuân Thủy

